

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

"Áp lực từ nhóm ngân hàng"

Trong phiên giao dịch ngày thứ Hai, thị trường tiếp tục giảm điểm mạnh với nhóm ngân hàng gây áp lực lớn lên chỉ số.

Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index giảm 10.42 điểm, tương ứng với 0.95%, đạt 1,091.88 điểm; HNX-Index giảm 1.29 điểm (-0.57%), đạt 225.73 điểm. Thanh khoản thị trường đạt 14.73 nghìn tỷ đồng, tương ứng khoảng 713 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại bán ròng 772 tỷ đồng, tập trung chủ yếu ở FUEVFNVD và VNM.

VJC (+1.94%), STG (+6.94%) và HNG (+6.91%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất vào thị trường. Trái lại, VCB (-0.85%), CTG (-2.43%) và BID (-1.2%) là ba mã đóng góp nhiều nhất vào sắc đỏ của thị trường.

Chế biến thủy sản và Bán lẻ là 2 nhóm ngành giảm điểm nhiều nhất trong phiên hôm nay với các mã tiêu biểu như sau: VHC và MWG.

Góc nhìn kỹ thuật: Thị trường tiếp tục giảm hầu hết trong phiên, với giá đóng cửa ở mức thấp nhất cho thấy lực mua lên hầu như không có. Hiện tại thị trường vẫn giao dịch trong biên độ 1,080-1,130 tính từ đầu tháng 11. Kỳ vọng thị trường sẽ có sự phục hồi khi VNINDEX đã quay lại vùng hỗ trợ dưới tương đương 1,080. Như vậy xu hướng chính của VNINDEX vẫn là đi ngang trong biên độ. Trong kịch bản tiêu cực, nếu VNINDEX thủng vùng 1080, khả năng cao thị trường sẽ về lại vùng 1,040 điểm.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam

Index	Giá	%1D	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,092	-0.9	-0.8	3.7	14.7	1.6	4,443,429
VN30 Index	1,085	-1.2	-1.7	1.9	11.4	1.5	3,126,771
VN Midcap	1,665	-0.5	0.1	22.0	17.9	1.5	835,689
VN Smallcap	1,342	-0.5	1.1	19.5	31.2	1.1	237,216
HNX Index	226	-0.6	-0.4	6.0	23.9	1.2	283,658
UpCom	85	-0.2	-1.3	17.6	13.4	1.8	1,052,137

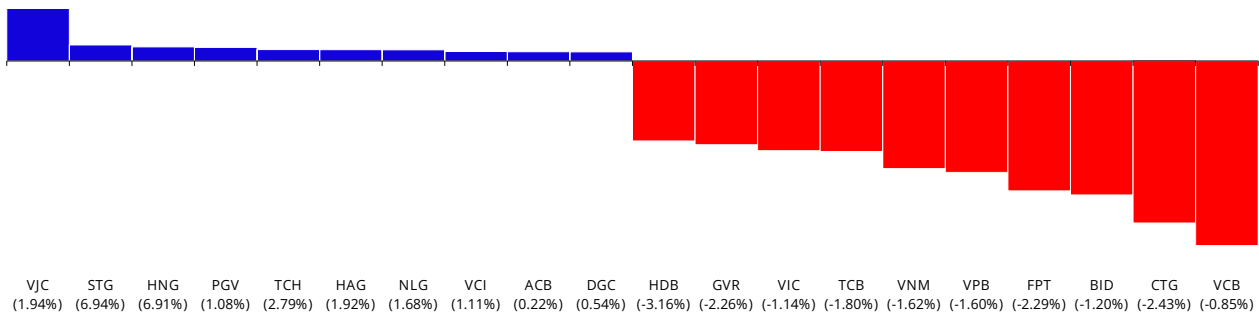
Nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	-2.2	-3.3	4.9	0.9	17.1	2.5	88,012
Bảo hiểm	-1.3	-3.6	-11.9	-16.2	15.9	1.4	40,074
Bất động sản	-0.6	1.0	-6.8	-11.5	13.0	1.4	699,629
CNTT	-2.0	3.3	38.7	37.6	22.5	4.3	133,677
Dầu khí	-0.9	1.5	42.7	17.9	40.1	2.4	58,082
Dịch vụ tài chính	-0.5	3.1	85.1	60.8	29.6	1.8	173,788
Tiền ích	-0.5	-1.1	-3.0	-5.4	10.9	2.0	294,010
Du lịch và Giải trí	0.8	-0.4	-10.7	-14.3	n.a	8.8	90,944
Hàng & DV CN	-0.3	-0.1	18.1	11.8	12.8	1.7	134,789
Hàng CN & Gia dụng	-0.1	-0.5	-4.0	-2.7	10.5	1.7	49,758
Hóa chất	-1.4	-0.3	28.9	15.9	7.8	1.5	168,701
Ngân hàng	-1.2	-2.1	17.0	13.8	8.7	1.6	1,706,428
Ô tô và phụ tùng	2.1	2.3	27.2	23.3	13.8	1.1	22,803
Tài nguyên Cơ bản	-0.8	0.0	43.9	28.8	27.4	1.4	201,586
Thẩm mỹ & Đồ uống	-1.0	0.7	-16.0	-16.7	18.6	2.7	418,084
Truyền thông	-1.4	16.9	140.4	98.8	29.0	1.6	2,118
Xây dựng và Vật liệu	-8.6	1.2	43.5	29.6	23.6	1.3	112,414
Y tế	-0.8	-2.7	9.5	9.4	13.5	2.0	33,367

Tiền tệ và hàng hóa

Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	102	-0.1	-1.6	-1.4	-2.6	-1.0
USD/JPY	142	0.2	-2.6	-4.1	-3.5	8.6
USD/CNY	7	0.2	-0.6	-0.5	-2.2	3.4
KRW/USD	1,297	0.1	-1.5	0.4	-2.0	2.5
EUR/USD	1	-0.2	-1.4	0.2	-2.1	-1.9
USD/VND	24,318	0.2	0.2	0.4	-0.2	2.9
Dầu thô	72	0.6	0.7	-5.3	-21.5	-10.5
Xăng	237	10.9	16.0	8.5	-12.1	-3.6
Khí đốt	3	1.7	4.2	-14.4	-7.1	-43.4
Than	145	-0.2	-3.8	17.8	-9.5	-64.1
Vàng	2,025	0.3	2.2	2.4	4.7	11.0
Thép cuộn	4,026	-0.6	-1.4	0.8	2.1	-2.9

Đóng góp vào VN Index



[Chuyên viên phân tích]
Ngô Diễm
 (84-28) 6299 - 7759
 diem.ndn@shinhan.com

[Chuyên viên phân tích]
Lê Ngọc
 (84-28) 6299 - 8017
 ngoc.lh@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV để cập nhật báo cáo mới nhất



Quét mã QR hoặc click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức nổi bật

1) TRA - Y tế: TRA thông báo chốt quyền cổ tức năm 2023 cho cổ đông bằng tiền, tỷ lệ 20%. Ngày giao dịch không hưởng quyền là 16/01/2024.

2) PTB - Lâm sản và Chế biến gỗ: PTB sắp trả cổ tức đợt 1/2023 bằng tiền mặt tỷ lệ 15%, trong bối cảnh kết quả kinh doanh gần đây gặp nhiều khó khăn liên quan đến đối tác quan trọng nộp đơn phá sản tại Mỹ.

3) PC1 - Xây dựng và Vật liệu: Trong quý 4/2023, Tập đoàn PC1 sẽ xuất khẩu 10,000 tấn nickel. Mảng nickel hiện có biên lợi nhuận gộp lên đến 33%, cao vượt trội so với hầu hết các mảng kinh doanh khác của PC1.

4) NVL - Bất động sản: NVL công bố phương án tái cấu trúc gói trái phiếu chuyển đổi trị giá 300 triệu USD niêm yết tại Singapore thành cổ phần phổ thông của Công ty.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

▶ CTCP Hoàng Anh Gia Lai – HAG

HAG - Chăn nuôi gia súc, gia cầm: HAGL đang tập trung xử lý nợ, chuẩn bị bán bệnh viện Hoàng Anh Gia Lai, mục tiêu đưa HAG thành doanh nghiệp niêm yết không có nợ.



Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)						
STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	12/17/2023	12/18/2023	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên
1	Ô tô và phụ tùng	50.4	154	270	180	
2	Ngân hàng	14.7	2,013	2,388	2,082	
3	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	2.2	190	150	146	
4	Truyền thông	-2.5	10	12	12	
5	Y tế	-3.2	23	20	21	
6	Công nghệ Thông tin	-7.6	166	229	247	
7	Bán lẻ	-10.2	473	410	456	
8	Hóa chất	-12.8	453	360	413	
9	Du lịch và Giải trí	-12.9	103	87	100	
10	Thực phẩm và đồ uống	-14.5	1,526	1,113	1,302	
11	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-19.1	591	506	626	
12	Xây dựng và Vật liệu	-20.5	750	621	782	
13	Dịch vụ tài chính	-31.8	2,497	1,339	1,962	
14	Hàng cá nhân & Gia dụng	-33.5	91	76	115	
15	Bất động sản	-33.6	3,334	1,858	2,798	
16	Bảo hiểm	-36.9	23	14	22	
17	Tài nguyên Cơ bản	-43.0	1,385	736	1,292	

Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần									
Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	%1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (VND tỷ)	Xu hướng
VPB	VPBank	Ngân hàng	18,400	-1.6	-5.2	2.8	115	403.1	
STB	Sacombank	Ngân hàng	26,300	-3.0	-5.6	16.9	53	579.5	
HHS	Đầu tư DV Hoàng Huy	Ô tô và phụ tùng	7,400	6.9	10.0	122.0	334	87.8	
ACB	Ngân hàng Á Châu	Ngân hàng	22,800	0.2	1.8	19.7	33	145.3	
EIB	Eximbank	Ngân hàng	17,900	-1.9	-5.8	-9.3	12	304.4	
FPT	FPT Corp	Công nghệ Thông tin	94,000	-2.3	-1.1	40.6	14	214.4	
CTD	Xây dựng Coteccons	Xây dựng và Vật liệu	63,600	2.6	-0.3	157.8	38	87.6	
TCH	ĐT DV Tài chính Hoàng Huy	Ô tô và phụ tùng	12,900	2.8	0.8	90.0	21	132.7	
VIB	VIBBank	Ngân hàng	18,550	-1.3	-3.4	17.2	41	69.9	
DRC	Cao su Đà Nẵng	Ô tô và phụ tùng	24,450	2.7	3.8	18.7	317	24.9	
TDM	Nước Thủ Dầu Một	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	40,950	1.0	1.4	10.7	148	27.5	
VGC	Tổng Công ty Viglacera	Xây dựng và Vật liệu	51,700	-2.3	-6.3	53.0	33	53.6	
HAH	Vận tải và Xếp dỡ Hải An	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	34,900	-2.0	-3.3	62.3	20	76.8	
HSL	Thực phẩm Hồng Hà	Thực phẩm và đồ uống	9,890	3.3	5.2	126.3	964	13.1	
VCB	Vietcombank	Ngân hàng	81,500	-0.9	-3.2	20.3	8	148.0	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần									
Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	%1W	%YTD	% Thay đổi KLGĐ	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
DRC	Cao su Đà Nẵng	Ô tô và phụ tùng	24,450.0	2.7	3.8	18.7	4.0	24.45	
HHS	Đầu tư DV Hoàng Huy	Ô tô và phụ tùng	7,400.0	6.9	10.0	122.0	8.9	7.40	
HSL	Thực phẩm Hồng Hà	Thực phẩm và đồ uống	9,890.0	3.3	5.2	126.3	3.7	9.89	
HAR	BDS An Dương Thảo Điền	Bất động sản	4,400.0	6.8	7.8	25.7	5.5	4.40	
VTO	VITACO	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	9,350.0	0.9	0.4	27.7	0.6	9.35	
SHI	SONHA CORP	Tài nguyên Cơ bản	13,700.0	0.0	-0.7	-8.4	-0.5	13.70	
DHM	Khoáng sản Dương Hiếu	Tài nguyên Cơ bản	7,450.0	-2.4	-4.5	-22.0	-2.5	7.45	
DPR	Cao su Đồng Phú	Hóa chất	29,100.0	-0.7	-2.5	10.2	-1.4	29.10	
VPB	VPBank	Ngân hàng	18,400.0	-1.6	-5.2	2.8	-3.6	18.40	
BWE	Nước - Môi trường Bình Dương	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	40,600.0	-2.2	-3.9	-18.0	-2.9	40.60	

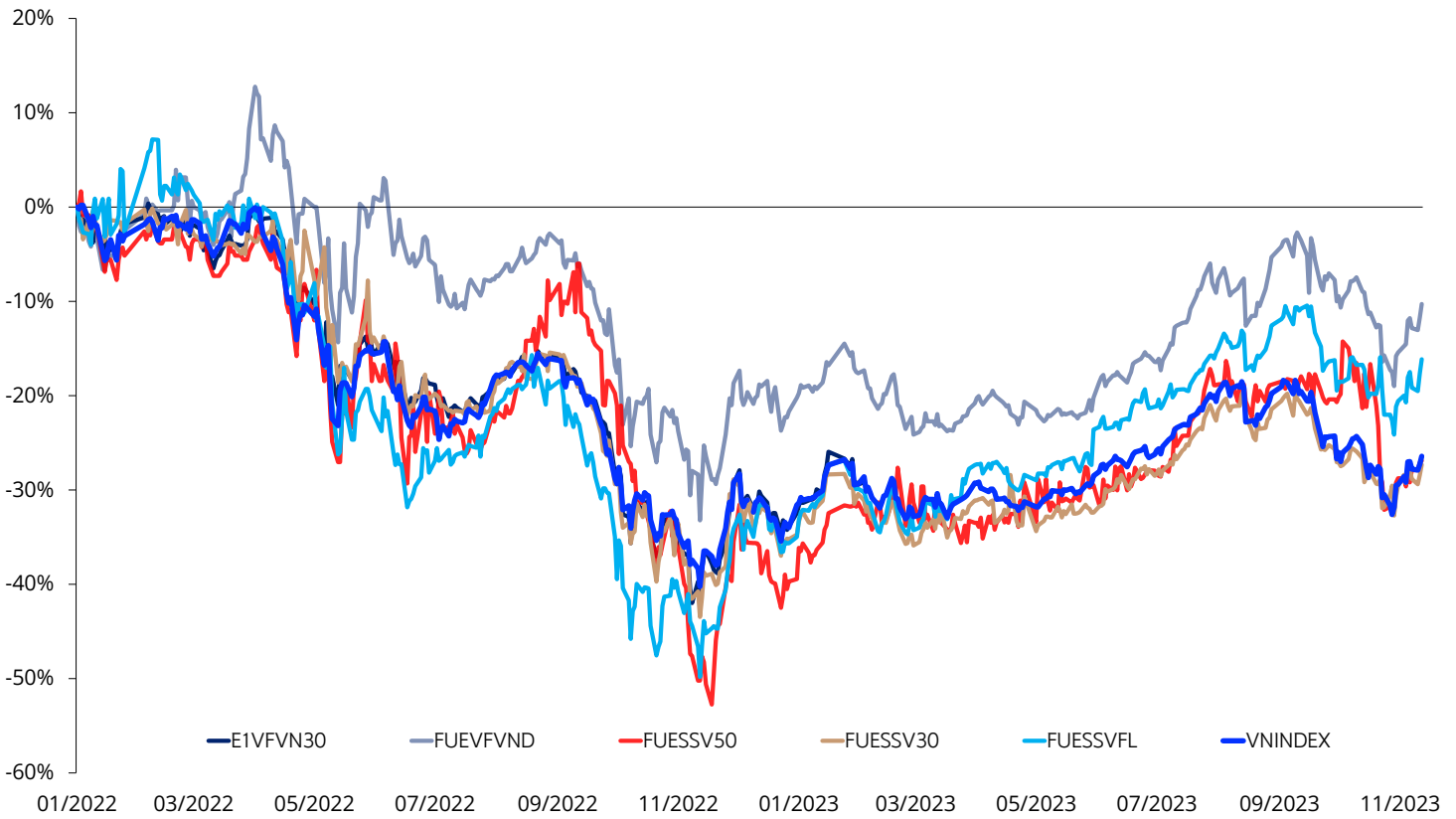
Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)				Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)			
Top bán ròng		Top mua ròng		Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
(209.19)	FUEVFNVD	NLG	28.32	12/18/2023	2,852.7	3,624.3	-771.6
(92.31)	VNM	FIS	12.28	12/15/2023	2,474.1	3,940.3	-1,466.2
(66.19)	STB	HAG	9.88	12/14/2023	1,942.4	2,298.9	-356.5
(54.84)	VPB	VRE	9.15	12/13/2023	1,526.7	2,438.3	-911.6
(50.04)	CTG	VJC	8.83	12/12/2023	1,054.7	1,361.7	-307.1
(46.14)	EIB	BID	8.73	12/11/2023	1,133.5	1,562.8	-429.3
(43.91)	HDB	VHM	6.22	12/8/2023	1,170.3	1,622.1	-451.7
(37.00)	KBC	CTR	5.43	12/7/2023	1,509.0	2,325.1	-816.1
(29.95)	VHC	CDC	5.01	12/6/2023	1,267.6	1,816.3	-548.6
(2.38)	HPG	DIG	3.88	12/5/2023	566.4	2,124.2	-1,557.8
				12/4/2023	877.4	1,457.2	-579.8
				12/1/2023	632.1	940.2	-308.1
				11/30/2023	1,179.5	1,565.0	-385.5
				11/29/2023	970.3	1,072.0	-101.8
				11/28/2023	891.1	843.7	47.4
				11/27/2023	633.2	592.1	41.0

Chứng chỉ quỹ ETF

Thông kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFN30	18,770	-1.2%	-1.8%	8.3%	611,300	11.5	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	17,000	-0.5%	1.8%	21.0%	7,700	0.1	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	17,620	-2.1%	-3.3%	22.8%	334,600	5.9	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFN30	24,960	-1.4%	-1.3%	11.4%	7,069,900	175.7	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	14,760	-0.9%	-1.5%	14.0%	110,900	1.6	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	13,400	-1.8%	-2.9%	7.4%	10,600	0.1	
7	MAFM VN30 ETF	FUEMAV30	12,880	-1.1%	-1.7%	8.1%	2,800	0.0	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	8,050	-3.2%	-8.3%	11.5%	1,400	0.0	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	7,300	0.0%	-0.4%	9.8%	400	0.0	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	10,330	-0.1%	-1.1%	27.5%	17,300	0.2	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	10,200	-1.9%	-4.7%	21.1%	100	0.0	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	10,440	-0.9%	-2.2%	n.a	100	0.0	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	12,500	-2.2%	0.7%	n.a	5,600	0.1	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thông kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30	303.0	0.2	9.6	3.2	23.0	1.0	2.44	1.5	10.5	61.1
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	FUESSV50	6.3	0.0	0.3	19.3	42.2	1.0	2.33	1.5	11.4	49.1
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	96.8	-31.3	-71.2	15.5	31.8	0.9	2.28	1.2	8.5	83.3
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	710.2	-22.7	-52.2	7.8	27.0	0.9	2.48	1.6	10.0	82.3
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	n.a	0.0	0.0	8.7	25.0	0.9	2.18	1.5	11.6	42.9
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	4.9	0.1	0.9	2.1	29.1	0.9	2.45	1.5	10.7	61.5
7	MAFM VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	n.a	0.0	-0.3	2.4	23.5	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	1.9	0.0	0.0	6.1	25.7	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	21.6	0.0	-1.6	4.3	33.3	0.9	2.45	1.5	10.6	61.7
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	8.1	0.9	3.3	22.4	34.7	1.2	1.83	1.5	16.0	45.0
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	11.8	0.0	0.0	15.9	23.7	1.0	2.29	1.3	8.3	67.9
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	n.a	0.2	2.1	n.a	n.a	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPT Fund	5/25/2023	VNX50	n.a	0.0	0.0	n.a	n.a	-0.3	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
22nd Floor, Centec Tower, 72-74 Nguyen Thi Minh Khai Street,
District 3, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To
Ward, Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lý nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền © 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.